

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Thượng nguồn sông Mã, sông Bưởi dao động nhỏ, sông Chu, sông Âm biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng sớm ngày mai.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 16/7/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 15/7/2026

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/15/7	13h/15/7	19h/15/7	1h/16/7	7h/16/7
Mã	Mường Lát	16621	16635	16620	16630	16625
Mã	Hồi Xuân	5551	5580	5610	5650	5600
Mã	Cắm Thủy	1347	1330	1350	1400	1380
Mã	Lý Nhân	405	425	430	440	410
Bưởi	Thạch Quảng	718	724	735	730	720
Bưởi	Kim Tân	431	435	440	434	430
Âm	Lang Chánh	4712	4710	4708	4705	4704
Chu	Cửa Đạt	2735	2740	2730	2745	2725
Chu	Bái Thượng	1073	1100	1115	1125	1080
Chu	Xuân Khánh	138	170	205	195	150

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	204	-29	200	-45
Mã	Quảng Châu	177	-118	185	-120
Lèn	Lèn	252	10	260	5
Lèn	Cụ Thôn	237	-23	245	-25
Yên	Chuối	117	-16	120	-15
Yên	Ngọc Trà	147	-85	155	-88

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

